

Số: 2849 /QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 04 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt cấp độ an toàn thông tin “Hệ thống Cơ sở hạ tầng thông tin tập trung tỉnh Thừa Thiên Huế”

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật An toàn thông tin mạng ngày 19 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật An ninh mạng ngày 12 tháng 6 năm 2018;

Căn cứ Nghị định 85/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;

Căn cứ Thông tư 12/2022/TT-BTTTT ngày 12 tháng 8 năm 2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông về Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;

Căn cứ Quyết định số 2688/QĐ-UBND ngày 13 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về Ban hành Quy chế Bảo đảm an toàn Hệ thống thông tin tại Trung tâm dữ liệu tỉnh Thừa Thiên Huế.

Theo đề nghị của Sở Thông tin và Truyền thông.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt cấp độ phương án bảo đảm an toàn thông tin cho hệ thống thông tin “Hệ thống Cơ sở hạ tầng thông tin tập trung tỉnh Thừa Thiên Huế”, cụ thể như sau:

1. Thông tin chung

a) Tên hệ thống thông tin: Hệ thống Cơ sở hạ tầng thông tin tập trung tỉnh Thừa Thiên Huế, bao gồm 42 hệ thống thông tin thành phần.

b) Đơn vị vận hành hệ thống thông tin: Trung tâm Giám sát, điều hành đô thị thông minh tỉnh Thừa Thiên Huế;

c) Địa chỉ: 36 Phạm Văn Đồng - phường Vỹ Dạ - thành phố Huế - tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Cấp độ phê duyệt hệ thống thông tin:

a) **Cấp độ 2:** 25 hệ thống thông tin.

- (1). Hệ thống thông tin doanh nghiệp.
 - (2). Hệ thống phần mềm Quản lý Đầu tư công.
 - (3). Hệ thống quản lý về công tác thanh tra, kiểm tra.
 - (4). Hệ thống quản lý thông tin Giáo dục Đào tạo.
 - (5). Hệ thống quản lý Tài sản công.
 - (6). Hệ thống quản lý Cơ sở dữ liệu Giá.
 - (7). Hệ thống giám sát và đánh giá ứng phó với biến đổi khí hậu.
 - (8). Hệ thống thông tin đất đai Tài nguyên Môi trường.
 - (9). Hệ thống Cơ sở dữ liệu dùng chung về Chất thải rắn và rác thải nhựa tỉnh Thừa Thiên Huế.
 - (10). Hệ thống tra cứu hồ sơ lưu trữ dữ liệu Tài nguyên môi trường.
 - (11). Hệ thống quản lý thông tin người nghiện.
 - (12). Hệ thống thông tin Cung - Cầu lao động.
 - (13). Hệ thống thông tin Giảm nghèo.
 - (14). Hệ thống quản lý hồ sơ Người có công.
 - (15). Hệ thống quản lý thông tin Lao động xã hội.
 - (16). Hệ thống quản lý đối tượng Bảo trợ xã hội.
 - (17). Hệ thống quản lý thông tin chuyên ngành Sở Du lịch.
 - (18). Hệ thống đánh giá, xếp hạng công tác cải cách hành chính trong cơ quan nhà nước.
 - (19). Hệ thống Cơ sở dữ liệu khoa học và công nghệ tỉnh Thừa Thiên Huế.
 - (20). Hệ thống quản lý các đối tượng đã công bố tiêu chuẩn chất lượng.
 - (21). Hệ thống Cơ sở dữ liệu Lễ hội tỉnh Thừa Thiên Huế.
 - (22). Hệ thống Cổng thông tin không gian tỉnh Thừa Thiên Huế.
 - (23). Hệ thống Cơ sở dữ liệu năng lượng trọng điểm.
 - (24). Hệ thống quản lý tài nguyên rừng và cảnh báo cháy rừng.
 - (25). Hệ thống Trang thông tin điện tử của các sở, ngành, địa phương (Hệ thống Trang thông tin điện tử).
- b) Cấp độ 3: 17 hệ thống thông tin.**
- (1). Hệ thống thông tin Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Thừa Thiên Huế (Hệ thống Dịch vụ công trực tuyến).
 - (2). Hệ thống thông tin Thủ tục hành chính của tỉnh Thừa Thiên Huế (Cổng thông tin Thủ tục hành chính).
 - (3). Hệ thống thông tin Xác thực tập trung của tỉnh Thừa Thiên Huế (Hệ thống xác thực tập trung).
 - (4). Hệ thống thông tin Thư điện tử công vụ tỉnh Thừa Thiên Huế (Hệ thống thư điện tử công vụ).
 - (5). Hệ thống thông tin địa lý tỉnh Thừa Thiên Huế (Hệ thống GisHue).
 - (6). Hệ thống mạng tin học diện rộng, mạng truyền số liệu chuyên dùng trong các cơ quan Đảng, Nhà nước.

(7). Hệ thống Hỏi đáp tiếp nhận phản ánh kiến nghị (Hệ thống phản ánh hiện trường).

(8). Hệ thống quản lý cán bộ, công chức, viên chức (Hệ thống quản lý Nhân sự).

(9). Hệ thống Nền tảng số hóa dùng chung.

(10). Hệ thống Nền tảng làm việc số.

(11). Hệ thống giám sát và phân tích chỉ số (Hệ thống Báo cáo số).

(12). Hệ thống giám sát và phân tích camera.

(13). Ứng dụng di động Hue-S (nền tảng Hue-S).

(14). Cổng Chuyển đổi số tỉnh Thừa Thiên Huế.

(15). Hệ thống thông tin nguồn tỉnh Thừa Thiên Huế.

(16). Hệ thống dữ liệu mở tỉnh Thừa Thiên Huế.

(17). Hệ thống thông tin mời thầu.

3. Phương án bảo đảm an toàn thông tin

a) Phương án bảo đảm an toàn thông tin trong thiết kế hệ thống thông tin phù hợp với Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 11930:2017 về an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ và quy định tại Thông tư số 12/2022/TT-BTTTT ngày 12/8/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông về Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

b) Phương án bảo đảm an toàn thông tin trong quá trình vận hành hệ thống phù hợp với Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 11930:2017 về an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ và quy định tại Thông tư số 12/2022/TT-BTTTT ngày 12/8/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông về Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

(Thuyết minh hồ sơ đề xuất cấp độ Hệ thống Cơ sở hạ tầng thông tin tập trung tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Trung tâm Giám sát, điều hành đô thị thông minh tỉnh Thừa Thiên Huế chịu trách nhiệm thực hiện các quy định tại Điều 22 Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ và các quy định khác liên quan, đảm bảo Hệ thống Cơ sở hạ tầng thông tin tập trung tỉnh Thừa Thiên Huế và các Hệ thống thông tin thành phần an toàn thông tin theo đúng cấp độ đã đề xuất.

2. Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Thừa Thiên Huế chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát công tác đảm bảo an toàn thông tin Hệ thống cơ sở hạ tầng thông tin tập trung tỉnh Thừa Thiên Huế và các Hệ thống thông tin thành phần theo cấp độ được quy định tại Điều 21 Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ và các quy định khác liên quan, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2980/QĐ-UBND ngày 09/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt cấp độ an toàn thông tin “Hệ thống cơ sở hạ tầng thông tin tập trung tỉnh Thừa Thiên Huế”.

Điều 4. Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Giám đốc Trung tâm Giám sát, điều hành đô thị thông minh tỉnh Thừa Thiên Huế và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Cục An toàn thông tin;
- Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- VP.UBND: CVP và các PCVP;
- Lưu: VT, CN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



A handwritten signature in blue ink, appearing to read 'Nguyễn Thanh Bình', written over the seal.

Nguyễn Thanh Bình